

Số: 323/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng
đường Đông-Tây I (đoạn từ ĐT.378 đến ĐT.382B)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Thực hiện Kết luận số 639-KL/TU ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị lần thứ 19 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về chủ trương đầu tư một số dự án giao thông quan trọng;

Xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Đông - Tây I (đoạn từ ĐT.378 đến ĐT.382B); Báo cáo thẩm tra số 938/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Đông-Tây I (đoạn từ ĐT.378 đến ĐT.382B) với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: đầu tư xây dựng đường Đông - Tây I (đoạn từ ĐT.378 đến ĐT.382B).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Văn Giang.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.310.000 triệu đồng, trong đó

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 665.178 triệu đồng.

- Chi phí xây dựng: 514.170 triệu đồng.

- Chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác: 32.867 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 97.785 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh 905.000 triệu đồng; ngân sách huyện Văn Giang 405.000 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân, tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của địa phương, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của huyện theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn huyện Văn Giang góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của tỉnh.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến giao với ĐT.378, thuộc địa phận thị trấn Văn Giang; điểm cuối giao với đường ĐT.382B, thuộc địa phận xã Long Hưng, huyện Văn Giang. Chiều dài tuyến khoảng 4,5 km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đồ thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 15 \text{ m} = 30,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc} = 9,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng vỉa hè $B_{vh} = 2 \times 6,0 \text{ m} = 12,0 \text{ m}$;

- Chiều rộng nền đường $B_n = 51,0 \text{ m}$.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt cấp cao A1 2 lớp C19 dày 7cm và C9,5 dày 5cm .

đ) Hệ thống thoát nước và công trình trên tuyến: xây dựng hệ thống thoát nước và các công trình cầu, cống, kênh mương hoàn trả đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường và quy hoạch, có thỏa thuận với địa phương và các bên liên quan.

e) Hệ thống điện chiếu sáng: lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng bảo đảm an toàn giao thông phù hợp theo QCVN 07-7:2016/BXD: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình chiếu sáng”.

g) Các công trình khác: bó vỉa và trồng cây xanh tạo cảnh quan trên dải phân cách giữa; xây dựng vỉa hè và trồng cây xanh; gia cố kè vai đường tại một số vị trí đi qua ruộng trũng.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo lập, phê duyệt và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của tỉnh, quy hoạch vùng và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Văn Giang và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Khảo sát nghiên cứu kỹ lưỡng hướng tuyến để hạn chế giải phóng mặt bằng; đảm bảo suất đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế-kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

b) Cân đối vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện Văn Giang trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười một nhất trí thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn